

Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển
Trường Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Nha trang, ngày 05 tháng 03 năm 2026
Nha trang, March 03, 2026

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN Số: 197/16
Ngày: 24/3/26
Chuyển: NY, GS, F
Số và ký hiệu HS:

BÁO CÁO

Về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đóng REPORT ON OWNERSHIP CHANGES OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF SHARES/CLOSE-ENDED FUND CERTIFICATES

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh
- Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và phát triển Trường Thành

To: - The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh Stock Exchange;
- Truong Thanh Development and Construction Investment JSC

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/Information on individual/organisation conducting the transaction:

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **Đình Quang Chiến**
- Quốc tịch/Nationality: **Việt Nam/ Vietnamese**
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No. Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue:
- Địa chỉ liên hệ /Contact address:
- Điện thoại/ Telephone:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng: Current position in the public company: **Không/ None**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/Name of internal person:
- Quốc tịch/Nationality:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No. Ngày cấp/Date of issue Nơi cấp/Place of issue:
- Địa chỉ thường trú/Permanent address:
- Điện thoại liên hệ/Telephone:
- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **TTA**

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/Underlying securities code (in case of covered warrants):

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction: **13.789.390 cổ phiếu tỷ lệ 7.72%**

6. Số lượng cổ phiếu đã mua (làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1 %)/ Number of shares bought (making the ownership percentage change over the threshold of one percent (1%): **510.700 cổ phiếu**

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held after the transaction: **14.300.090 phiếu tỷ lệ 8.01%**

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng mà người có liên quan đang nắm giữ/Number and ownership percentage of shares/close-ended fund certificates currently held by the affiliated person: **0**

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held affiliated persons after the transaction: **14.300.090 phiếu tỷ lệ 8.01%**

10. Lý do thay đổi sở hữu/Reasons for ownership change: **Tăng tỷ lệ nắm giữ/ Increase ownership ratio**

11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu/ Trading day changes the ownership percentage: **20/03/2026**

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có)/Other significant changes (if any): **Không/ None**

Nơi nhận:

Recipients:

- HSX; TTA

- Lưu.

**CÁ NHÂN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING INDIVIDUAL**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal - if any)

ĐINH QUANG CHIẾN